TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TT** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 21/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TT, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt;

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Giai Thưởng và bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập – Thư ký TAND thị xã TT

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TT: ông Trần Danh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/05/2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thị xã TT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 35/HSST ngày 17/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/QĐXXHS-ST ngày 06/5/2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1992; giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Khu phố Kh, phường Đ, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn B, đã chết và bà Tạ Thị O, sinh năm 1968; Gia đình có 6 anh em, bị cáo thứ 4; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1989 đã ly hôn; con: có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; không tiền sự.

Tiền án: 01 tiền án. Bản án số 112/HSST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện TT (nay là thị xã TT) xử phạt bị cáo 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", án phí HSST 200.000đ. Ngày 18/02/2022, bị cáo nộp án phí HSST, ngày 07/7/2022, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Nhân thân: Tại bản án số 95/HSST ngày 18/8/2011 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản", án phí HSST 200.000đ, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2011 đến ngày 18/8/2011. Ngày 21/10/2011, bị cáo đã nộp án phí HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ và được xóa án tích của bản án nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa là điểm cầu Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Tạ Thị O, sinh năm 1968; địa chỉ: khu phố Kh, phường Đ, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

Cán bộ tin học Tòa án nhân dân thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh: ông Nguyễn Văn Hải.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 04/01/2024 tại ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 17 và đường vào khu phố A, phường Đ, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh. Lực lượng công an thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1083 gam ma túy, loại ma túy heroine tại túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy Heroine từ khoảng tháng 12/2023 đến nay. Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2024, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99H9 - 9413 đi đến khu vực phường Thanh Khương, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng. Khi đi đến ngã ba không biết khu phố nào của phường Thanh Khương thì bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, dáng người gầy có biểu hiện là người sử dụng ma túy. Tại đây, bị cáo hỏi người đàn ông này "có đồ không để cho em 100 trắng" (tức là hỏi mua 100.000đ ma túy Heroine). Người này trả lời "Có". Sau đó, bị cáo đưa cho người bán ma túy 100.000đ thì được người đàn ông đưa lại túi nilon màu trắng, trong túi có các cục chất màu trắng, bị cáo biết đó là ma túy Heroine nên cầm cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về tìm nơi sử dụng. Còn người đàn ông bán ma túy cho bị cáo đi đâu thì bị cáo không biết. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày khi bị cáo điều khiển xe đi đến ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 17 và đường vào khu phố A, phường Đ, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an thị xã TT kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong túi có các cục chất màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung gắn sim số 0987004282; 01 điện thoại Masstel, gắn sim số 032595277; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99H 9 – 9413.

Kết luận giám định số 290/KL – KTHS ngày 05/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Các cục chất màu trắng bên trong túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,1083 gam là ma túy; loại ma túy Heroine.*

Ngày 17/01/2024, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã TT tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung gắn sim số 0987004282 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn sim số 0327585377 thu giữ của Phạm Văn C kết quả không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Cáo trạng số: 33/CT-VKSGB, ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 15 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, trả lại bị cáo 01 điện thoại Sam Sung gắn sim số 0987004282 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn sim số 0327585377, trả lại bà Tạ Thị O 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99H9 – 9413.

Bị cáo nhận tội, thừa nhận hành vi như Cáo trạng và Bản luận tội; không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được tòa án tống đạt các văn bản tố tụng. Do vậy HĐXX xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp B bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 04/01/2024, tại ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 17 và đường vào khu phố A, phường Đ, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh. Lực lượng công an thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh phát hiện bắt quả tang bị cáo Phạm Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1083 gam ma túy, loại ma túy heroine tại túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc, mục đích để sừ dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có đủ

năng lực trách nhiệm hình sự. Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, lần phạm tội này của bị cáo tình tiết "*đã bị kết án về tội này…. chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*" là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động tự do không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ở phường Thanh Khương, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã TT không có căn cứ để xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Vật chứng của vụ án:

+ Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại Sam Sung gắn sim số 0987004282 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn sim số 0327585377 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

+ Đối với 01 xe xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99H9 – 9413 là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Tuy nhiên, đây là tài sản của bà Tạ Thị O là mẹ bị cáo. Khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy, bà O không biết. Do vậy cần trả lại chiếc xe nêu trên cho bà O.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn C 15 (Mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 04/01/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại bị cáo: 01 điện thoại Sam Sung gắn sim số 0987004282 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn sim số 0327585377 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại bà Tạ Thị O 01 xe xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99H9 – 9413.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài có ghi "mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Phạm Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy"

Theo B bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã TT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *Tòa án, VKS tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKS và Chi cục THADS thị xã TT;*
- *Cán bộ thi hành án hình sự;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, Văn phòng.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký
Vũ Thị Minh Nguyệt